

NGHIÊN CỨU ĐẶC ĐIỂM HÌNH THÁI VÀ SINH TRƯỞNG CỦA MỘT SỐ GIỐNG CAM MỚI TẠI HUỖN HÀM YẾN, TỈNH TUYẾN QUANG

Đào Thanh Vân^{*}, Hà Duy Trường

Trường Đại học Nông lâm - ĐHTH Nguyễn

TÓM TẮT

Nghiên cứu đặc điểm hình thái, tình hình sinh trưởng của một số giống cam mới được tiến hành trên vườn trồng mới của nông dân ở huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Kết quả nghiên cứu cho thấy: Các giống có thể sinh trưởng tốt trong điều kiện sinh thái, khí hậu của huyện Hàm Yên. Trong 3 giống nghiên cứu thì cam Valencia Olinda (V2) có bộ khung tán phát triển mạnh, sau 2 năm trồng đường kính tán 94,4cm, đường kính gốc 3,28cm. Tuy nhiên các giống khác nhau thì có hình thái và màu sắc lá khác nhau, trong đó cam B1 có kích thước lá lớn nhất đạt 10,92cm (chiều dài) và 5,4cm (chiều rộng), tất cả các giống đều có lá màu xanh đậm, mặt lá cong, eo lá lớn.

Từ khoá: cam Valencia Olinda, cam B1, cam sành Hàm Yên.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Cam, quýt là cây ăn quả có giá trị cao trên thị trường quốc tế [1], [3]. Đất đai tỉnh Tuyên Quang rất thích hợp cho trồng cây ăn quả có múi. Đã hình thành vùng trồng cây ăn quả tập trung mang lại hiệu quả kinh tế cao, trong đó huyện Hàm Yên là vùng trồng cam tập trung của tỉnh Tuyên Quang [1], [2].

Tuy nhiên, hiện nay quy mô các vườn cam ở Hàm Yên còn nhỏ, phát triển chưa có chiến lược rõ ràng, người dân vẫn phải tự tìm đầu ra cho sản phẩm của mình là chính. Công tác quản lý giống còn nhiều bất cập. Các giống cam chất lượng cao chưa được trồng đại trà, chủ yếu là trồng giống cam sành Hàm Yên. Chưa thực sự chú trọng đến chất lượng quả, đại đa số hộ nông dân trồng cam trong vùng là người dân tộc thiểu số, việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất chưa được chú trọng, chăm sóc chưa đúng quá trình kỹ thuật nên vườn cam tàn cổ nhanh, sâu bệnh nhiều. Chưa tạo ra được sản phẩm hàng hoá có giá trị kinh tế cao, diện tích đất trồng cam có xu hướng ngày càng giảm [1].

Để nâng cao hiệu quả kinh tế trồng cây cam, mở rộng diện tích trồng một số giống cam có năng suất và chất lượng cao phù hợp với điều kiện đất đai và khí hậu của huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang thì việc nghiên cứu, trồng

khảo nghiệm một số giống cam mới tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang là cần thiết.

VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP

1. Đối tượng nghiên cứu: giống cam sành Hàm Yên, cam Valenxia, cam B1.
2. Địa điểm nghiên cứu: Tại xã Yên Lâm - Hàm Yên - Tuyên Quang
3. Thời gian nghiên cứu: (3/2010-3/2012)
4. Nội dung nghiên cứu

Nghiên cứu đặc điểm hình thái, tình hình sinh trưởng, phát triển của 3 giống cam

+ Công thức 1: cam Valencia Olinda (V2) [1], [2].

+ Công thức 2: cam B1 (viện bảo vệ thực vật cung cấp)

+ Công thức 3: cam sành Hàm Yên (đối chứng) [2], [1]

5. Phương pháp nghiên cứu

+ Bố trí các thử nghiệm trên vườn sản xuất của nông dân tại xã: Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang theo phương pháp bố trí khảo nghiệm cây trồng trên đồng ruộng (định cây theo đôi các chỉ tiêu về sinh trưởng, phát triển).

+ Phương pháp theo dõi: Định cây đồng đều trên vườn trồng sẵn của nông dân. Mỗi giống chọn 30 cây đồng đều về sinh trưởng, chia làm 3 lần nhắc lại, định kỳ theo dõi 1 tháng 1 lần.

^{*} Tel 0912039940; Email: vannga01@yahoo.com

+ Các chỉ tiêu nghiên cứu về cây trồng theo phương pháp nghiên cứu cây ăn quả của Trần Thế Tục (1992). Các chỉ tiêu nghiên cứu về sâu bệnh hại theo phương pháp nghiên cứu của Viện Bảo vệ thực vật.

+ Phương pháp xử lý số liệu: xử lý thống kê trên Excel và IRRISTAT

KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Đặc điểm hình thái, tình hình sinh trưởng của một số giống cam quýt trên đất trồng mới.

Đặc điểm hình thái của các giống cam quýt

Đặc điểm hình thái tán cây (chiều cao cây, đường kính tán, chiều cao phân cành, dạng tán) và đặc điểm hình thái lá (kích thước lá, màu sắc lá, eo lá) là một trong những chỉ tiêu để đánh giá khả năng sinh trưởng, phát triển và phân biệt các giống cây cam quýt, nó ảnh hưởng tới khả năng cho năng suất và chất lượng sau này của cây. Qua theo dõi chúng tôi thu được kết quả như sau:

Số liệu bảng 1 cho thấy:

- Về đặc điểm hình thái lá: Các giống đều có màu lá xanh đậm, cam V2 có màu xanh đậm

phản quang, eo lá rộng, mép lá có răng cưa mặt lá gồ ghề, cam B1 có eo lá rất nhỏ, mép lá có răng cưa dày và sâu; gân lá nổi rõ, mặt lá cong nhiều nhất

Về chiều dài lá: Các giống tham gia thí nghiệm có chiều dài lá tương đương nhau, lớn nhất là cam B1 đạt 10,92cm, thấp nhất là cam sành Hàm Yên là 10,69cm.

Về chiều rộng lá: Các giống tham gia thí nghiệm có chiều rộng lá không khác nhau nhiều. Số liệu bảng 1 cho thấy cam B1 có chiều rộng lá 5,4 cm, cam V2 và cam sành Hàm Yên có chiều rộng lá là tương đương nhau với kích thước là 5,02 cm 4,89 cm.

Tình hình sinh trưởng của một số giống cam tại Hàm Yên, Tuyên Quang.

Thời gian xuất hiện các đợt lộc của các giống

Đối với cây cam nói riêng thì sự xuất hiện lộc là biểu hiện một giai đoạn sinh trưởng mới. Hàng năm cam thường ra 4 đợt lộc: Xuân, Hè, Thu, Đông. Tuy nhiên các giống khác nhau khả năng ra lộc khác nhau.

Bảng 1: Đặc điểm hình thái lá của các giống cam tại Hàm Yên, Tuyên Quang

Giống	Chiều dài lá (cm)	Chiều rộng lá (cm)	Màu sắc lá	Hình dạng lá
Valencia Olinda (V2)	10,80	5,02	Xanh đậm phản quang	Lá gồ ghề, eo lá lớn, phiến lá hơi cong
B1	10,92	5,40	Xanh đậm	Eo lá rất nhỏ, mép lá có răng cưa dày và sâu, gân lá nổi rõ, phiến lá cong
Sành Hàm Yên (đ/c)	10,69	4,89	Xanh đậm	Lá to, dày, eo lá to, răng cưa trên mép lá thưa và nông, phiến lá phẳng
CV%	3,2	1,9		
LSD ₀₅	0,64	0,21		

Bảng 2: Thời gian xuất hiện các đợt lộc của các giống cam

Giống	Lộc Xuân		Lộc Hè		Lộc Thu		Lộc Đông	
	Bắt đầu	Kết thúc	Bắt đầu	Kết thúc	Bắt đầu	Kết thúc	Bắt đầu	Kết thúc
Valencia Olinda (V2)	15/2	25/3	1/5	25/6	17/8	25/9	5/11	10/12
B1	10/2	30/3	3/5	30/6	20/8	27/9	9/11	13/12
Sành Hàm Yên (đ/c)	10/2	30/3	5/5	30/6	10/8	15/9	3/11	5/12

Bảng 3: Tình hình sinh trưởng các đợt lộc của các giống cam quýt

Giống	Lộc Xuân		Lộc Hè		Lộc Thu		Lộc Đông					
	Số lộc (lộc)	Chiều dài lộc (cm)	Số lá/lộc (lá/lộc)	Số lộc (lộc)	Chiều dài lộc (cm)	Số lá/lộc (lá/lộc)	Số lộc (lộc)	Chiều dài lộc (cm)	Số lá/lộc (lá/lộc)			
Valencia	12,6	15,4	8,3	5,2	14,5	8,5	10,9	32,4	15,6	3,9	25,05	12,41
Olinda (V2)	18,9	17,18	8,8	11,7	14,3	8,3	13,9	32,5	16,0	4,9	24,48	12,11
Sành Hàm Yên (đ/c)	15,3	17,3	9,5	14,3	16,8	9,2	16,1	33,7	17,9	6,0	23,14	11,1
CV%	6,88	5,9	3,7	13,7	7,1	5,9	25	10,8	10,2	14,5	3,6	5,3
LSD05	1,58	2,21	0,66	3,4	2,43	1,19	9,64	8,06	3,81	1,62	1,97	1,42

Bảng 4: Động thái tăng trưởng chiều cao cây, đường kính tán, đường kính gốc của các giống cam

Giống	Năm		Năm 2010		Năm 2011		Dạng tán cây	
	Chỉ tiêu	Chiều cao cây	Đường kính tán	Đường kính gốc	Chiều cao cây	Đường kính tán		Đường kính gốc
Valencia		53,9	60,5	1,53	121,8	80,8	2,7	Hình cầu
Olinda (V2)		66,9	69,4	1,66	141,8	94,5	3,28	Hình cầu
Sành Hàm Yên (đ/c)		72,7	59,7	1,71	164,5	90,7	3,04	Hình bán cầu
CV%		5,5	6,4	7,2	8,8	8,7	10,9	
LSD 05		14,3	9,2	0,26	28,7	15,5	0,74	

Qua tình hình sinh trưởng lộc của một số giống cam quýt cho thấy:

Về lộc Xuân: dao động từ 12,6 đến 18,9 lộc, trong đó cam B1 ra lộc nhiều nhất đạt 18,9 lộc, nhiều hơn giống đối chứng là 3,6 lộc ở mức độ tin cậy 95%. Cam V2 ra ít lộc nhất chỉ đạt 12,6 lộc ít hơn giống đối chứng là 2,7 lộc ở mức độ tin cậy 95%. Cam Sành Hàm Yên có số lộc đạt 15,3 lộc.

Về lộc Hè: Tình hình sinh trưởng lộc Hè của các giống kém hơn lộc Xuân. Số lộc Hè, chiều dài lộc, số lá / lộc của lộc Hè đều giảm so với lộc Xuân. Cam Sành Hàm Yên có số lộc nhiều nhất đạt 14,3 lộc, cam V2 có số lộc thấp nhất đạt 5,2 lộc ít hơn giống đối chứng là 9,1 lộc ở mức độ tin cậy 95%. Chiều dài lộc và số lá/ lộc của cam B1 và V2 là tương đương nhau, Cam Sành Hàm Yên có chiều dài lộc và số lá/ lộc lớn nhất đạt lần lượt là 16,8 cm và 9,2 lá/lộc.

Lộc Thu: số lộc dao động trong khoảng từ 10,9 đến 16,1 lộc, trong đó cam sành Hàm Yên ra nhiều lộc nhất đạt 16,1 lộc, thấp nhất là cam

V2 chỉ đạt 10,9 lộc. Về chiều dài lộc các giống không có sự khác nhau nhiều, cam sành Hàm Yên có chiều dài trung bình lộc đạt 33,7 cm, cam B1 là 32,5 cm, cam V2 là 32,4 cm. Số lá trên lộc tỷ lệ thuận với chiều dài lộc, cam sành Hàm Yên có chiều dài lộc lớn nhất nên có số lá trên lộc cũng lớn nhất đạt 17,9 lá/lộc, thấp nhất là cam V2 đạt 15,6 lá/lộc.

Lộc Đông: do điều kiện khí hậu khô lạnh nên số lượng lộc Đông của các giống đều thấp hơn các vụ lộc khác trong năm.

Động thái tăng trưởng chiều cao cây, đường kính tán, đường kính gốc của các giống cam

Đối với cam nói riêng thì chiều cao cây đường kính tán, đường kính gốc là những chỉ tiêu quan trọng trong công tác chọn giống, qua đó nó phản ánh rõ sức sinh trưởng và phát triển của từng giống, ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng của cam.

Trong quá trình theo dõi về động thái tăng trưởng của một số giống cam trồng thử nghiệm, thu được kết quả như sau:

Qua thời gian 12 tháng sinh trưởng cho thấy các giống khác nhau có động thái tăng trưởng chiều cao cây, đường kính tán và đường kính gốc là khác nhau.

Về sinh trưởng chiều cao cây: Cam V2 tăng trưởng được 67,9 cm; cam B1 tăng 74,9 cm và cam sành Hàm Yên (d/c) tăng được 91,8 cm. Như vậy cam sành Hàm Yên biểu hiện sinh trưởng mạnh nhất, tiếp đến là cam B1 và sinh trưởng chiều cao thấp nhất là cam V2.

Về đường kính tán: Trong 12 tháng cam B1 có độ rộng tán là 94,5 cm, tiếp đến là cam sành Hàm Yên (90,7 cm) và tán cây nhỏ nhất là cam V2 đạt 80,8cm.

Đường kính gốc của các giống qua 12 tháng đều tăng nhưng tốc độ tăng rất chậm. Đường kính gốc các giống dao động trong khoảng từ 1,53 cm đến 3,28 cm. Năm 2010 các giống có đường kính gốc là tương đương nhau, trong đó cam sành Hàm Yên có đường kính gốc là lớn nhất 1,71 cm, tiếp đến là cam B1 đạt 1,66 cm, nhỏ nhất là cam V2 chỉ đạt 1,53 cm. Đến năm 2011 có sự chênh nhau rõ rệt, cam sành Hàm Yên (d/c) có đường kính gốc là 3,04 cm tăng 1,33 cm so với năm 2010, Về khả năng tăng trưởng đường kính gốc, mạnh nhất là cam B1 đạt 1,62 cm và thấp nhất là cam V2 (1,17 cm).

Tình hình sâu bệnh hại trên các giống cam tại Hàm Yên, Tuyên Quang

Hầu hết các giống cam đều bị sâu hại trong đó chủ yếu là sâu vẽ bùa và sâu nhớt hại lá non, mức độ hại nặng ở các giống cam mới là B1 và V2. Cam V2 còn bị bệnh loét với mức độ trung bình. Vì vậy, cam cần được kiểm tra, quan sát, phát hiện bệnh kịp thời để phòng, trừ có hiệu quả.

Bảng 5: Tình hình sâu bệnh trên các giống cam

	Sâu vẽ bùa	Sâu nhớt	Bệnh loét	Bệnh Tristera	Bệnh Greening
Bộ phận hại	Lá	Lá	Lá	Lá, cây	Lá, cây
Valencia Olinda (V2)	+++	++	++	-	
B1	+++	+++	+		
Sành Hàm Yên (d/c)	++	+	+	-	

0: không bị bệnh; -: chưa thấy xuất hiện; +: hại nhẹ; ++: hại trung bình; +++ hại nặng.

KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

Kết luận

- Các giống cam khảo nghiệm bước đầu đều tỏ rõ thích ứng trong điều kiện trồng trọt tại Hàm Yên, Tuyên Quang.

- Cam Valencia Olinda (V2) có bộ khung tán khá, sau 2 năm trồng đường kính tán 94,4cm, đường kính gốc 3,28 cm, là giống có khả năng sinh trưởng tốt hơn trong các giống khảo sát.

- Các giống khác nhau có đặc điểm về màu sắc và kích thước lá khác nhau, trong đó cam B1 có kích thước lá lớn nhất đạt 10,92cm (chiều dài) và 5,4cm (chiều rộng).

- Các giống đều ra lộc nhiều trong vụ Xuân và chiều dài sinh trưởng lộc đạt khá vào vụ Thu..

- Các giống cam khảo nghiệm đều bị sâu vẽ bùa, sâu nhớt và bệnh loét gây hại.

Đề nghị

- Thường xuyên theo dõi các đợt lộc, theo dõi sự sinh trưởng, phát triển của các giống cam khảo nghiệm để có biện pháp bón phân, chăm sóc kịp thời.

- Tiếp tục theo dõi tình hình sinh trưởng, phát triển, năng suất, chất lượng các giống cam trồng khảo nghiệm trong những năm tiếp theo để có kết luận một cách chính xác và đầy đủ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Hoàng Ngọc Thuận (2000), *Kỹ thuật chọn tạo và trồng cây cam quýt phẩm chất tốt, năng suất cao*; Nxb Nông nghiệp.
- [2]. Đỗ Năng Vịnh (2008), *Cây ăn quả có múi, công nghệ sinh học chọn tạo giống*, Nhà xuất bản Nông nghiệp.
- [3]. Trần Như Ý, Đào Thanh Vân, Nguyễn Thế Huân (2000), *Giáo trình cây ăn quả*, Nhà xuất bản Nông nghiệp.

SUMMARY

RESEARCH OF MORPHOLOGICAL CHARACTERS AND GROWTH PERFORMACE OF NEW ORANGE CULTIVARS AT HAM YEN DISTRICT OF TUYEN QUANG PROVINCE.

Đào Thanh Vân*, Hà Duy Trường
College of Agriculture and Forestry - TNU

Research of morphological characters and growth performace of new orange cultivars (Valencia Olinda, Pingapple and Sanh Ham Yen) was conducted in practical cultivated model at Ham Yen district of Tuyen Quang province. The result indicated that the growth of new cultivars was adapted to ecological and climatic conditions of Ham Yen district. Among three conducted cultivars, leaf shade of Valencia Olinda cultivar has grown vigorously and remarkably. After 2 years, leaf shade diameter reached to 94.4cm and diameter of stump was 3.28cm. However, each cultivar possesses different morphology and color of leaves. For example, B1 orang showed the largest zise of leaves 10.92cm in length and 5.4cm in width. All of cultivars have the similar leaf characters such as dark-green color, curved leaf surface and wide waist.

Keywords: *Valencia Olinda orange, B1 orange, Sanh Ham Yen orange*

Ngày nhận: 27/2/2012, Ngày phản biện: 17/4/2012, Ngày duyệt đăng: 14/5/2012

* Tel: 0912 039940; Email: vanngo01@yahoo.com